TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-9-2018.
Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bồ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 232/2018/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/7/2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/TB-HNGĐST ngày 16/8/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hà Thị B, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Ấp 3, xã P, huyện , tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hà Thị B trình bày:

Bà B và ông Nguyễn Hồng V tự nguyện quen biết, tìm hiểu nhau được một thời gian, được sự đồng ý của 2 bên gia đình, bà B và ông V chung sống năm 2013 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ngày 15/3/2013. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Bà B đã tìm mọi cách để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Bà B và ông V hiện đã ly thân. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn

gắn, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Bui khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà Hà Thị B yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hồng V.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05/8/2013. Khi ly hôn bà B yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05/8/2013, không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Hồng V được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày ngày 14/6/2018 và 02/7/2018; triệu tập tham gia phiên tòa ngày 18/7/2018 và 06/9/2018 nhưng ông V vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà B.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên toà sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên toà, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B về việc xin ly hôn với ông V; giao con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05/8/2013 cho bà B nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của bà B về việc không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Hồng V: Ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, nhưng ông Vũ vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông V.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị B và ông Nguyễn Hồng V là những người đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17, đây là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Về mâu thuẫn vợ chồng: Bà B xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, hiện bà B và ông V đã ly thân. Vì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà B yêu cầu được ly hôn với ông V. Ông V được Tòa án triệu tập hợp lệ để hoà giải, tham gia phiên toà nhưng ông V không đến và không có ý kiến, điều này cho thấy ông V không quan tâm và cũng không có thiện chí để Tòa án hòa giải, vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con

cái. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng bà B và ông V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà B yêu cầu được ly hôn với ông V là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Về việc nuôi con chung: Bà B và ông V có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05/8/2013. Bà B yêu cầu được nuôi cháu Khôi. Cháu K hiện 05 tuổi, cháu K hiện đang ở với bà B, việc giao cháu K cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo phát triển tâm sinh lý cho cháu K. Do đó, việc bà B yêu cầu cầu được trực tiếp nuôi con là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[8]. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 266, 271, 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị B về việc xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con với ông Nguyễn Hồng V như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị B được ly hôn với ông Nguyễn Hồng V.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 05/8/2013 cho bà Hà Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Hồng V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Hà Thị B và ông Nguyễn Hồng V đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Hà Thị B phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013988, ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Hà Thị B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn ông Nguyễn Hồng V vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THA Dân sự thị xã Tân Uyên;
- UBND xã T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thành Hiệp